

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 212/2020/HC-PT

Ngày 19 - 6 - 2020

V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các Thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Ông Vũ Ngọc Huynh

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 198/2019/TLPT-HC ngày 26 tháng 2 năm 2020 về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2019/HC-ST ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 621/2020/QĐPT-HC ngày 27 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Huỳnh Công T, sinh năm 1934; địa chỉ: G105/2 ấp N, khu phố N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Anh Huỳnh Minh K sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện H, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Trương Vĩnh T thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh; xin vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

- Ông Võ Xuân T, chức vụ: Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh; có mặt

- Ông Trần Quang K, chức vụ: Phó Giám đốc Trung Tâm phát triển quỹ đất tỉnh Tây Ninh; có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 16-10-2018); có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà Trương Thị Thu T – Phó Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện T, tỉnh Tây Ninh.

3.2 Công ty Cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Trọng K, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T, chức vụ: Phó Tổng giám đốc (văn bản ủy quyền ngày 21-02-2019); vắng mặt.

3.3 Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang H, chức vụ: Quyền giám đốc; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Xuân Đ – Phó giám đốc; có mặt

3.4 Quỹ tín dụng nhân dân Tân Hưng, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc D, chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

3.5 Bà Huỳnh Thị Anh Đào, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 541, Đ, khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3.6 Ông Huỳnh Minh Q, sinh năm 1957; địa chỉ: Số 23/8 ấp H, xã H, huyện H, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3.7 Ông Huỳnh Ngọc P, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 68, đường số 40 phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

3.8 Ông Huỳnh Tấn H, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 51 Khuông Việt phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

3.9 Ông Huỳnh Hữu Q, sinh năm 1962; địa chỉ: Số 24/5 ấp Ninh Phước xã N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3.10 Bà Huỳnh Thị Ngọc G, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 46 N, phường 6, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

3.11 Ông Huỳnh Công D, sinh năm 1976; địa chỉ: G105/2 khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3.12 Ông Huỳnh Phước Tr, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 377 ấp T, xã T, huyện H, Tây Ninh; vắng mặt.

3.13 Ông Huỳnh Công D, sinh năm 1956; địa chỉ: Số 71/10 ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3.14 Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 454 L, phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt

Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Huỳnh Công T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện anh Huỳnh Minh K trình bày:

Năm 1976, gia đình ông T đến khu vực ven suối Tha La (nay là khu vực hồ Dầu Tiếng) thuộc địa bàn xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh khai hoang rừng để lấy đất sản xuất với diện tích khoảng 33 ha. Ngày 13-10-1997 ông T được Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là GCNQSDĐ) số vào sổ 02686QSĐĐ/450310 với diện tích 241.130 m² đứng tên Huỳnh Công T và GCNQSDĐ số vào sổ 02645QSĐĐ/450310 với diện tích 90.650 m² đứng tên bà Võ Thị M (vợ ông T, chết ngày 14-5-1999).

Ngày 10-5-2018, UBND xã T có Thông báo số 104/TB-UBND về việc chi trả tiền hỗ trợ sản xuất và giao mặt bằng để thực hiện Dự án nhà máy điện mặt trời Dầu Tiếng 1,2,3 hỗ trợ gia đình ông T số tiền 2.666.616.600 đồng cho toàn bộ diện tích đất là 338.046,6 m² và tài sản trên đất. Ngày 14-7-2018 ông Khải đại diện ủy quyền của ông T được UBND xã T giao Thông báo số 41/TB-TTPTQĐ ngày 18-01-2018 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (sau đây viết tắt là STNMT) tỉnh Tây Ninh thông báo về chủ trương thu hồi đất, kiểm đếm tài sản gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư nhà máy điện mặt trời.

Ngày 18-7-2018 lực lượng cưỡng chế của UBND huyện T UBND xã T cùng các cơ quan khác tiến hành cưỡng chế thu hồi toàn bộ diện tích đất của gia đình ông T, đặc biệt toàn bộ 06 ha mì sắp đến kỳ thu hoạch đã bị nhổ bỏ, thiệt hại ước tính 600.000.000 đồng.

UBND tỉnh Tây Ninh không ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định áp giá đền bù đất và tài sản trên đất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm; hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; không có quyết định cưỡng chế thu hồi đất mà chỉ đạo UBND huyện T, UBND xã T cưỡng chế thu hồi đất trái pháp luật xâm phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông T. Nay ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Buộc UBND tỉnh Tây Ninh, UBND huyện T và UBND xã T chấm dứt ngay hành vi trái pháp luật rào chắn lấy đất của gia đình ông T; giao trả lại toàn bộ đất đã thu hồi trái pháp luật với diện tích 241.130 m² do Huỳnh Công T đứng tên trong GCNQSDĐ và diện tích 90.650 m² do bà Võ Thị M (chết) đứng tên trong GCNQSDĐ; tổng diện tích 338.046,6 m².

+ Buộc UBND tỉnh Tây Ninh, UBND huyện T và UBND xã T liên đới bồi thường thiệt hại do hủy hoại tài sản là hoa màu, cây cối trên diện tích 06 ha số tiền 600.000.000 đồng.

Ngày 02-10-2018 ông Huỳnh Công T có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Hủy một phần Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 07-5-2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thu hồi 7.200.000 m² đất tại xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu và xã T, Tân Phú, huyện T, Tây Ninh do Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa quản lý.

+ Buộc UBND tỉnh Tây Ninh, UBND huyện T và UBND xã T chấm dứt ngay hành vi trái pháp luật rào chắn lấy đất của gia đình ông; giao trả lại toàn bộ đất đã thu hồi trái pháp luật với diện tích đất 241.130 m² do Huỳnh Công T đứng tên diện tích 90.650 m² do bà Võ Thị M (chết) đứng tên. Tổng diện tích 338.046,6 m².

+ Buộc UBND tỉnh Tây Ninh, UBND huyện T và UBND xã T liên đới bồi thường thiệt hại do hủy hoại tài sản là hoa màu, cây cối trên diện tích 06 ha số tiền 600.000.000 đồng.

Ngày 30-7-2019 ông Huỳnh Công T có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Hủy một phần của hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO560062, số vào sổ CT02437 và số CO560063, số vào sổ CT02436 do UBND tỉnh Tây Ninh cấp ngày 03-10-2018 cho Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh đứng tên trong GCNQSDĐ.

+ Hủy Quyết định số 953/QĐ-UBND và Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 21-3-2019 của UBND huyện T về việc thu hồi GCNQSDĐ số 02686QSDĐ/450310 diện tích đất 241.130 m² do Huỳnh Công T đứng tên và GCNQSDĐ số 02645QSDĐ/450310 diện tích đất 90.650 m² do Võ Thị M (chết) đứng tên.

Ngày 14-8-2019 ông Huỳnh Công T có đơn khởi kiện bổ sung thay đổi một phần nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết:

Từ yêu cầu buộc UBND tỉnh Tây Ninh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất UBND huyện T và UBND xã T chấm dứt ngay hành vi trái pháp luật rào chắn, lấy đất của gia đình ông T; giao trả lại toàn bộ đất đã thu hồi trái pháp luật với diện tích đất 338.046,6 m² thành buộc UBND tỉnh Tây Ninh và Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh áp giá đền bù đất với tổng diện tích đất 338.046,1 m² theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với cây cối, hoa màu, tài sản trên đất ông T đồng ý với mức hỗ trợ theo bảng tính hỗ trợ chi tiết kèm theo Thông báo số 104/TB-UBND ngày 10-5-2018 của UBND xã T.

Người bị kiện UBND tỉnh Tây Ninh trình bày:

Về khẳng định vị trí không được cấp GCNQSDĐ: Căn cứ Quyết định số 190/TTg ngày 13-5-1979 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn nhiệm vụ thiết kế xây dựng hệ thống công trình thủy lợi Dầu Tiếng; căn cứ Pháp lệnh số 36-L/CTN ngày 10-9-1994 của Chủ tịch nước công bố về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; căn cứ Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20-10-2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi; căn cứ Thông tư 03/2012/TT-BTNMT ngày 12-4-2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý, sử dụng đất vùng bán ngập lòng hồ thủy điện, thủy lợi; căn cứ Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 07-02-2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa ba công trình thủy lợi vào danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, trong đó có hồ chứa nước Dầu Tiếng Tây Ninh gồm khu đập chính, đập phụ tuyến đập phụ kéo dài 27 km, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất từ cao trình đỉnh đập 27 m trở xuống và trong phạm vi bảo vệ chân đê không thuộc trường hợp được xem xét cấp GCNQSDĐ vì đây là vùng bán ngập được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về thủy lợi, đê điều và các văn bản pháp luật có liên quan.

Ngày 17-10-2018, UBND tỉnh Tây Ninh đã thành lập Đoàn thanh tra việc cấp GCNQSDĐ trong khu vực bán ngập hồ Dầu Tiếng thuộc địa bàn huyện Tân Châu. Tại Kết luận thanh tra số 40/KL-UBND ngày 11-01-2019 xác định việc cấp GCNQSDĐ trong khu vực bán ngập hồ Dầu Tiếng là không đúng theo quy định của pháp luật.

Về chủ trương quy hoạch xây dựng điện mặt trời tại Hồ Dầu Tiếng: Ngày 16-6-2017, Bộ Công thương có Văn bản số 5325/BCT-TCNL trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung Dự án điện mặt trời tại hồ Dầu Tiếng vào Quy hoạch điện IV. Ngày 18-8-2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công văn số 1228/TTg-CN đồng ý bổ sung Dự án điện mặt trời tại hồ Dầu Tiếng vào Quy hoạch điện IV.

Ngày 04-01-2018, UBND tỉnh Tây Ninh có Thông báo số 41/TB-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư nhà máy điện mặt trời Dầu Tiếng 1,2,3 tại khu vực hồ Dầu Tiếng Huyện Dương Minh Châu và Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ngày 04-4-2018, UBND tỉnh có Công văn 790/UBND-KTTC về hỗ trợ giao đất để thực hiện dự án đầu tư nhà máy điện mặt trời Dầu Tiếng 1,2,3. Ngày 07-5-2018, UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 1227/QĐ-UBND về việc thu hồi diện tích 7.200.000 m² đất bán ngập tại xã Suối Đá, Huyện D và xã T, xã Tân Phú, huyện T do Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa quản lý theo Quyết định số 2812/QĐ-UBND ngày 09-12-2014 của UBND tỉnh Tây Ninh.

UBND tỉnh Tây Ninh xác định vị trí đất ông Huỳnh Công T khiếu kiện nằm trong khu vực đất bán ngập hồ Dầu Tiếng thuộc quyền quản lý, sử dụng trực tiếp của Nhà nước từ khi được Chính phủ phê duyệt dự án hồ Dầu Tiếng năm 1979. UBND tỉnh Tây Ninh không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân huyện T trình bày:

Qua kết quả rà soát thì diện tích đất của ông T, bà M 338.046,6 m² bị ảnh hưởng bởi dự án điện năng lượng mặt trời (bản đồ thực hiện dự án đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh nghiệm thu), trong đó đất bán ngập thuộc cao trình từ 24,4 m đến cao trình 23 m là 310.854,4 m² và thuộc cao trình từ 23 m đến cao trình 22 m là 27.192,2 m². Đối với GCNQSDĐ do bà Võ Thị M đứng tên có diện tích 90.650 m² được cấp giấy theo hệ thống bản đồ 299. Theo hệ thống bản đồ 2013 diện tích bà M được cấp giấy thuộc địa giới quản lý hành chính của huyện Dương Minh Châu.

Căn cứ theo Kết luận số 40/KL-UBND ngày 11-01-2019 của UBND tỉnh Tây Ninh, ngày 21-3-2019 UBND huyện T ban hành Quyết định số 953/QĐ-UBND thu hồi GCNQSDĐ số 02686QSDĐ/450310 do ông Huỳnh Công T đứng tên và quyết định số 958/QĐ-UBND thu hồi GCNQSDĐ số 02645QSDĐ/450310 do bà Võ Thị M đứng tên là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu bồi thường về đất theo quy định của pháp luật khi Nhà nước thu hồi, thực hiện dự án nhà máy điện năng lượng mặt trời Dầu Tiếng 1,2,3 chủ thể trực tiếp bị thu hồi đất là Công ty TNHH MTV khai thác Thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hoà, không phải là cá nhân. Gia đình của ông T, bà M là đối tượng tận dụng sản xuất khu vực đất bán ngập hồ Dầu Tiếng nên không phải là đối tượng trực tiếp bị thu hồi đất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh trình bày:

Công ty TNHH Xuân Cầu được đổi tên thành Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh. Công ty có thuê diện tích đất 7.200.000 m² tại huyện T và huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh từ ngày 07-5-2018 để thực hiện án điện mặt trời theo Hợp đồng thuê đất số 01, 02/09-HĐ-TĐ ngày 10-9-2018. Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh đã được cấp GCNQSDĐ số CO560063, số vào sổ CT02436 diện tích 347.576,2 m² thửa 123 tờ bản đồ số 4 và GCNQSDĐ số CO560062, số vào sổ CT02437 diện tích 856.564,1 m² thửa 168, tờ bản đồ số 5, cả 02 diện tích đất tọa lạc tại xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa trình bày:

Năm 2014 UBND tỉnh Tây Ninh giao cho Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa quản lý phần đất bán ngập hồ Dầu Tiếng từ cao trình 24,4 m trở xuống khu vực lòng hồ diện tích 20.260,47 ha tại các xã Tân Hòa, Suối Ngô, Tân Thành, Tân Hưng, Tân Phú, Thạnh Đông, thị trấn Tân Châu, huyện T; xã Suối Đá, xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu. Ngày 07-5-2018, UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 1227/QĐ-UBND thu hồi diện tích 7.200.000 m² đất tại các xã T, xã Tân Phú, huyện T; xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu giao cho Công ty Cổ phần Năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh quản lý, sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Quỹ tín dụng nhân dân Tân Hưng, huyện T, Tây Ninh trình bày:

Hiện nay theo danh sách các hộ dân chưa nhận tiền trong dự án điện năng lượng mặt trời Dầu Tiếng 1,2,3 còn tại Quỹ tín dụng Tân Hưng trong đó có hộ ông Huỳnh Văn Quyền tức (Huỳnh Minh Q) con ông T đứng tên số tiền gửi 2.666.616.600 đồng chưa nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị Anh Đ, ông Huỳnh Minh Q, ông Huỳnh Ngọc P, ông Huỳnh Tấn H, ông Huỳnh Hữu Q, bà Huỳnh Thị Ngọc G, ông Huỳnh Công D, ông Huỳnh Phước Tr, ông Huỳnh Công D, bà Huỳnh Thị L trình bày:

Ông, bà là con ruột của ông Huỳnh Công T và bà Võ Thị M, ông bà thống nhất lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông T, ngoài ra bà không trình bày gì thêm.

Tại Bản án số 14/2019/HC-ST ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính 2015;

Căn cứ Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06-01-2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19-5-2014 của Bộ Tài nguyên và Môi Trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Công T về việc yêu cầu:

Hủy một phần Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 07-5-2018 của UBND tỉnh Tây Ninh do Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa quản lý;

Hủy một phần của hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO560062, số vào sổ CT02437 và số CO560063, số vào sổ CT02436 do UBND tỉnh Tây Ninh cấp ngày 03-10-2018 cho Công ty cổ phần năng lượng Dầu tiếng Tây Ninh đứng tên trong GCNQSDĐ;

Hủy Quyết định số 953/QĐ-UBND và Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 21-3-2019 của UBND huyện T, Tây Ninh về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 02686QSĐĐ/450310 do Huỳnh Công T đứng tên và GCNQSDĐ số 02645QSĐĐ/450310 do Võ Thị M (chết năm 2006) đứng tên.

Buộc UBND tỉnh Tây Ninh, UBND huyện T, Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh liên đới bồi thường thiệt hại tài sản là hoa màu cây cối do hành vi cưỡng chế trái pháp luật gây ra trên diện tích 06 ha với số tiền

600.000.000 đồng.

Buộc UBND tỉnh Tây Ninh và Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh áp giá đền bù đất với tổng diện tích đất 338.046,1 m² theo đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/9/2019 người khởi kiện ông Huỳnh Công T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu chấp nhận đơn khởi kiện của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: **biểu:** Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Người khởi kiện kháng cáo không cung cấp được tài liệu mới chứng minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, hội đồng xét xử áp dụng Điều 158 Luật tố tụng hành chính xét xử vắng mặt người bị kiện.

Về đối tượng, thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quy định theo quy định tại Điều 32, 116 Bộ luật tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung:

Về nguồn gốc đất, đối với diện tích đất thu hồi 7.200.000 m² là đất bán ngập hồ Dầu Tiếng thuộc quyền quản lý sử dụng trực tiếp của Nhà nước, được Chính phủ phê duyệt vào năm 1979 và UBND tỉnh giao cho các cơ quan đơn vị quản lý liên tục cho đến nay. Từ khi được Chính phủ phê duyệt, thiết kế xây dựng hồ Dầu Tiếng năm 1979 hoàn thành và đưa vào sử dụng năm 1985. Sau khi đưa vào vận hành, toàn bộ diện tích đất trong phạm vi hồ Dầu Tiếng được giao cho Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa quản lý, sử dụng theo Quyết định số 376/QĐ-CT ngày 26/4/2005 được thay thế bằng Quyết định 2812/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh Tây Ninh. Như vậy, toàn bộ diện tích 338.046,6 m² của gia đình ông chịu ảnh hưởng là vùng đất bán ngập của Hồ Dầu Tiếng từ cao trình 24.4m xuống cao trình 22m do Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa quản lý.

+ Đối với yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh (viết tắt là quyết định 1227): Xét thấy, chủ thể trực tiếp bị thu hồi đất là Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa chứ không phải là cá nhân của ông T, bà M (chết). Do đó, yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 07-5-2018 của UBND tỉnh Tây Ninh là không có cơ sở.

+ Đối với yêu cầu hủy một phần của hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO560062, số vào sổ CT02437 và số CO560063, số vào sổ CT02436 do UBND tỉnh Tây Ninh cấp ngày 03/10/2018 cho Công ty cổ phần năng lượng Dầu tiếng Tây Ninh: Dự án nhà máy điện mặt trời Dầu Tiếng 1,2,3 của Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại các Quyết định số 3065/QĐ-UBND, 3066/QĐ-UBND và 3067/QĐ-UBND ngày 18/12/2017. Như vậy, trình tự thủ tục cấp GCNQSDĐ cho Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 953/QĐ-UBND và Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND huyện T về việc thu hồi GCNQSDĐ số 02686QSDĐ/450310 diện tích đất 241.130 m² do Huỳnh Công T đứng tên và GCNQSDĐ số 02645QSDĐ/450310 diện tích đất 90.650 m² do Võ Thị M (chết) đứng tên: Như phân tích trên vị trí đất của ông T nằm trong khu vực hồ bán ngập Dầu Tiếng nên không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong quá trình thanh tra phát hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T, bà M là không đúng nên ngày 21/3/2019 UBND huyện T ban hành các Quyết định số 953/QĐ-UBND và Quyết định số 958/QĐ-UBND thu hồi GCNQSDĐ đã cấp cho ông T và bà M là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục.

+ Về yêu cầu bồi thường thiệt hại do hủy hoại tài sản là hoa màu, cây cối trên diện tích 06 ha số tiền 600.000.000 đồng:

Chủ đầu tư đã nhiều lần thông báo bằng văn bản đề nghị gia đình ông T thu dọn tài sản trên đất. Ngày 21/6/2018 UBND huyện T đã ban hành thông báo lần cuối về thời gian thu dọn tài sản và bàn giao mặt bằng thời gian chậm nhất ngày 25/6/2018 nhưng gia đình ông không chấp hành.

Ngày 14/7/2018 Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa và Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh cùng các lực lượng chức năng triển khai thực hiện nhiệm vụ tại hiện trường, gia đình ông T đề nghị kéo dài thời gian thu dọn tài sản thêm hai tháng, UBND huyện T lập biên bản ghi nhận và mời về làm việc tại UBND xã T nhưng gia đình ông T không đến làm việc, không thỏa thuận thời gian thu dọn. Do đó, ngày 18/7/2018 Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh đã tự thu dọn, UBND huyện T, UBND xã T chỉ hỗ trợ bàn giao mặt bằng không thực hiện cưỡng chế để thu hồi đất, ông T yêu cầu bồi thường số tiền 600.000.000 đồng là không có cơ sở.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện cho rằng ngày 14/8/2019 ông T đã rút yêu cầu này nhưng tòa sơ thẩm vẫn đưa ra xét xử là

vi phạm thủ tục tố tụng. Nhưng xét trong đơn khởi kiện (bổ sung) ngày 14/8/2019 ông T không nêu nội dung rút đơn này, mà chỉ nêu nội dung gia đình ông T đồng ý mức hỗ trợ theo Bảng tính hỗ trợ chi tiết kèm theo Thông báo số 104/TB-UBND ngày 10/5/2018 của UBND xã T. Tại phiên tòa sơ thẩm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện vẫn xác định yêu cầu UBND tỉnh Tây Ninh, UBND huyện T và Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh liên đới bồi thường số tiền này nên tòa sơ thẩm vẫn xét yêu cầu này là có căn cứ.

+ Đối với yêu cầu buộc UBND tỉnh Tây Ninh và Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh áp giá đền bù đất với tổng diện tích đất 338.046,6 m²:

Chủ thể trực tiếp bị thu hồi đất là Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng - Phước Hòa không phải là cá nhân ông T, bà M nên không gia đình ông được bồi thường về đất là đúng quy định.

Tuy nhiên, để ổn định đời sống cho người dân trong vùng dự án bị ảnh hưởng gia đình của ông T được xem xét hỗ trợ sản xuất là 1.701.517.400 đồng; hỗ trợ hoa màu cây trái 934.963.200 đồng; hỗ trợ công trình, vật kiến trúc là 30.136.000 đồng; tổng cộng là 2.666.616.600 đồng là phù hợp.

Từ những nhận định trên, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Công T là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do ông Huỳnh Công T là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Công T; giữ nguyên quyết định Bản án hành chính sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính 2015;

Căn cứ Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06-01-2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19-5-2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Công T về việc yêu cầu:

+ Hủy một phần Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh do Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa quản lý;

+ Hủy một phần của hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO560062, số vào sổ CT02437 và số CO560063, số vào sổ CT02436 do UBND tỉnh Tây Ninh cấp ngày 03/10/2018 cho Công ty cổ phần năng lượng Dầu tiếng Tây Ninh đứng tên trong GCNQSDĐ;

+ Hủy Quyết định số 953/QĐ-UBND và Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND huyện T, Tây Ninh về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 02686QSDĐ/450310 do Huỳnh Công T đứng tên và GCNQSDĐ số 02645QSDĐ/450310 do Võ Thị M (chết năm 2006) đứng tên.

+ Buộc UBND tỉnh Tây Ninh, UBND huyện T, Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh liên đới bồi thường thiệt hại tài sản là hoa màu cây cối do hành vi cưỡng chế trái pháp luật gây ra trên diện tích 06 ha với số tiền 600.000.000 đồng.

+ Buộc UBND tỉnh Tây Ninh và Công ty cổ phần năng lượng Dầu Tiếng Tây Ninh áp giá đền bù đất với tổng diện tích đất 338.046,6 m² theo đúng quy định của pháp luật.

2. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí phúc thẩm: Ông Huỳnh Công T được miễn án phí

Bản án có hiệu lực kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự (8);
- Lưu: HS, VP. (20)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Duyên